TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 122/2020/HS-ST
Ngày: 16/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thạch Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Cảnh.

2. Bà Phạm Thị Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Minh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 116/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1987 tại tỉnh Thanh Hóa. Hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở hiện nay: Khu phố B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn N (chết) và bà: Vũ Thị N; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 02/4/2018, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 20 tháng, ngày 30/8/2019, Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại; nhân thân: Ngày 29/12/2010, Ủy ban nhân dân quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc với thời hạn 24 tháng do nghiện ma túy, ngày 17/12/2012 chấp hành xong biện pháp; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/3/2020 đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1994; địa chỉ: Khu phố B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 15 tháng 3 năm 2020, Nguyễn Văn Đ điều khiển xe gắn máy biển số 36B5-395.74 đi đến căn nhà tại ấp 4, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi để gặp một người phụ nữ (chưa rõ lai lịch) và hỏi mua 300.000 đồng ma túy. Người phụ nữ này đưa cho Đ 02 gói nylon chứa ma túy. Đ cất ma túy vừa mua được vào túi quần sau bên trái đang mặc và điều khiển xe gắn máy biển số 36B5-395.74 tìm nơi sử dụng. Khi đến đường Huỳnh Minh Mương đoạn thuộc ấp 4, xã Hòa Phú, huyện Củ Chi thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện Đ đang cất giấu 02 gói ma túy nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang lúc 07 giờ 35 phút cùng ngày.

Tại Bản kết luận giám định số 471/KLGĐ-H ngày 23/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1978g (không phẩy một chín bảy tám gam), loại Heroin.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói niêm phong mang số vụ 471/2020, có chữ ký niêm phong của cán bộ điều tra và giám định viên.
- 01 điện thoại di động hiệu samsung màu đen đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Nguyễn Văn Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 124/CT-VKS ngày 09/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" của bị cáo Nguyễn Văn Đ, đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ với mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù; đồng thời đề nghị xử lý về vật chứng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội: Nguyễn Văn Đ sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2007; năm 2010, bị cáo bị Ủy ban nhân dân quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội đưa đi cai nghiện với thời hạn 24 tháng, năm 2014 bị cáo trở về địa phương. Năm 2017, bị cáo tiếp tục được Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 20 tháng, năm 2019 bị cáo trở về tạm trú tại phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng tháng 03/2020, bị cáo bắt đầu sử dụng ma túy loại Heroin trở lại. Khi cần có ma túy để sử dụng bị cáo đi đến xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh để gặp một người phụ nữ (không rõ lai lịch) để mua ma túy về sử dụng. Bị cáo đã mua ma tý của người phụ nữ này được 02 lần, cụ thể:

Lần 01: Ngày 14/3/2020, bị cáo mua 01 tép Heroin với giá 100.000 đồng, địa điểm giao nhận ma túy tại xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Lần 02: Ngày 15/3/2020, bị cáo mua 02 tép Heroin với giá 300.000 đồng, địa điểm giao nhận ma túy tại 01 căn nhà ở xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, mua xong đang trên đường đi tìm nơi sử dụng thì đến đoạn đường Huỳnh Minh Mương thuộc ấp 4, xã Hòa Phú, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra, qua kiểm tra thì bắt quả tang bị cáo đang cất giấu 02 gói ma túy đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 471/KLGĐ-H ngày 23/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1978g (không phẩy một chín bảy tám gam), loại Heroin.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn Đ đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội do cố ý, bị cáo đã có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo từng được Ủy ban nhân dân quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội đưa đi cai nghiện với thời hạn 24 tháng, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

với thời hạn 20 tháng nhưng bị cáo không cai nghiện triệt để. Do đó, cần có mức hình phạt tương đối nghiêm khắc mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 gói niêm phong mang số vụ 471/2020, có chữ ký niêm phong của cán bộ điều tra và giám định viên là vật cấm tàng trữ nên Hội đồng xét xử xét cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe gắn máy biển số 36B5-396.74, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn T, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo, không sử dụng vào việc phạm tội; do đó, Hội đồng xét xử xét cần trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Về vấn đề khác: Nguyễn Văn T là chủ sở hữu chiếc xe gắn máy biển số 36B5-39574 mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Anh T không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe này làm phương tiện để đi mua ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi không xem xét trách nhiệm của anh T là phù hợp với quy định nên Hội đồng xét xử không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/3/2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong mang số vụ 471/2020, có chữ ký niêm phong của cán bộ điều tra và giám định viên.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng.

(Tang vật theo phiếu nhập kho vật chứng số 90/PNK, ngày 11/5/2020 của Công an huyện Củ Chi).

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với các bị cáo, đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)
Huỳnh Thạch Vũ